

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2019/HS-ST
Ngày 18-06-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Nguyễn Hiếu Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2019/QDXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Xuân M, sinh năm 1986 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm B, xã L Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Xuân L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo có vợ tên là Phạm Bích Phương (đã ly hôn), có 01 con ruột, sinh năm 2009; tiền sự: Không

Tiền án:

- Ngày 03/8/2006, bị Tòa án nhân dân huyện D A (nay là thị xã D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 14/11/2006;

- Ngày 14/5/2009, bị Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 123/2009/HSST.

- Ngày 09/7/2009, bị Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại Bản án Hình sự

sơ thẩm số 123/2009/HSST của Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thành 02 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 01/6/2010.

- Ngày 04/11/2010, bị Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 245/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2012.

- Ngày 10/6/2013, bị Tòa án nhân dân, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 82/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2014.

- Ngày 22/6/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 203/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 05/7/2018.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 15/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Biện Văn H, sinh năm 1994; thường trú: Khu phố Ph H, phường Th H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Cao Qu, sinh năm 1994; vắng mặt.

2. Chị Trần Thị V, sinh năm 1985; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/3/2019, Phạm Xuân M đi bộ từ khu vực bến xe L H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương đi đến đường L V T, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để tìm người bạn tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, M nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, biển số 49H1-297.32 của ông Biện Văn H đang dừng ở trước cửa tạp hóa H Á, địa chỉ số 30/28 khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, xe không có người trông coi nên M đi bộ lại tiếp cận xe mô tô biển số 49H1-297.32 thì thấy xe không có gắn chìa khóa, xe không khóa cở. M dùng hai tay dẫn bộ xe về hướng ngã ba B Đ, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, khi đi được khoảng 05 mét, M bị ông Biện Văn H phát hiện và cùng người dân đuổi theo bắt giữ M, sau đó giao cho Công an phường A B lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, biển số 49H1-297.32.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 81/BB.ĐG ngày 21/3/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, số khung 0610GY351096, số máy G3D4E368207, biển số 49H1-297.32 có trị giá 25.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá tài sản số 81/BB.ĐG ngày 21/3/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số 197/CT - VKS ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Phạm Xuân M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Xuân M về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Xuân Mạnh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, biển số 49H1-297.32 có trị giá 25.000.000 đồng đã thu hồi trả lại cho bị hại Biện Văn H, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về nội dung: Khoảng 11 giờ ngày 15/3/2019, tại trước cửa tiệm tạp hóa H Á, địa chỉ số 30/28 khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại Biện Văn H, bị cáo Phạm Xuân M đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, biển số 49H1-297.32 có trị giá 25.000.000 đồng (Theo biên bản Kết luận định giá tài sản số 81/BB.ĐG ngày 21/3/2019 của Hội đồng định giá thị xã D A, tỉnh Bình Dương)

Theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm...”

[2] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Phạm Xuân M đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, biển số 49H1-297.32 có trị giá 25.000.000 đồng, bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phạm Xuân M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là nghiêm trọng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử

phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã nhiều lần xét xử về tội Trộm cắp tài sản nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục hành vi phạm tội, bị cáo muốn kiếm tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại đồng thời tình hình trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn dân cư thị xã D A, tỉnh Bình Dương diễn ra hết sức tinh vi phức tạp, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ trắng, biển số 49H1-297.32 đã thu hồi trả lại cho bị hại Biện Văn H, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/3/2019.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Xuân M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

